

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho điểm tối đa.

- Điểm bài thi làm tròn đến 0,25 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Suy nghĩ gì về sự của lựa chọn của mình trên hành trình trưởng thành	6,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> sự lựa chọn trên hành trình trưởng thành; lựa chọn lối đi riêng để có được sự trải nghiệm, thành công và lớn lên về tư duy, bản lĩnh, nhân cách.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp tốt các lí lẽ, dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	
	1.1	Giải thích và xác định vấn đề nghị luận	1,25
		- <i>Con đường nhiều người đã đi:</i> Lối đi quen thuộc, có thể an toàn, dễ dàng bước qua, nối tiếp theo truyền thống đã có. - <i>Con đường chưa có dấu chân người:</i> lối đi mới mẻ do ta tiên phong khai phá, lối đi đề cao sự sáng tạo, mạo hiểm và đối diện với thử thách. - Hình ảnh con đường chia hai ngã rẽ và những băn khoăn, suy tư của con người đứng trước ngưỡng cửa cuộc đời thể hiện sự lựa chọn trên hành trình trưởng thành; lựa chọn lối đi riêng để có được sự trải nghiệm, thành công và lớn lên về tư duy, bản lĩnh, nhân cách.	
1.2		Bàn luận, chứng minh vấn đề	2,5
		<i>Học sinh có thể chọn một trong hai lối đi hoặc chọn trải nghiệm cả hai con đường, song cần có lập luận thuyết phục.</i> - Mỗi con người là cá thể độc lập có nhận thức, suy nghĩ, quan điểm, sự lựa chọn lối sống khác nhau. Cuộc sống luôn mở ra những sự lựa chọn, ngã rẽ với những thử thách và cả cơ hội. - Chọn con đường nhiều người đã đi:	

	+ Ta tìm về truyền thống, vùng an toàn. + Ta không phải đối diện với sự mạo hiểm. + Tâm lí ta sẽ an nhiên hơn, nhẹ nhõm hơn. + Ta sẽ có được những kinh nghiệm, bài học từ người đi trước để vươn tới thành công. - Chọn con đường chưa có dấu chân người + Giúp ta dũng cảm đối đầu với khó khăn, tôi luyện bản lĩnh, ý chí. + Ta có thể phát huy được cá tính sáng tạo, bút phá, vượt qua lối mòn, tư duy xưa cũ, hội nhập thời đại. + Ta trở thành con người chủ động, linh hoạt hơn trong cuộc sống. + Ta có thể đóng góp cho sự phát triển của nhân loại. - Chọn con đường nhiều người đã đi không đồng nghĩa với sự hèn nhát, ngại va chạm; chọn con đường chưa có dấu chân người không phải là lối đi lập dị, mù quáng chạy theo hào nhoáng bề ngoài. - Đi theo lối mòn dễ rơi vào tình trạng mất cảm hứng, không có nhiều cơ hội tìm ra cái mới, khám phá bản thân; lối đi chưa có dấu chân người ẩn chứa bất trắc, hiểm nguy. Bên cạnh đó, ta cần phê phán những cá nhân gặp khó khăn thì nản lòng, thấy cái mới thì bất an, dậm chân tại chỗ, bảo thủ, lạc hậu...	
	Lưu ý: Trong quá trình bàn luận, học sinh phải đưa ra những dẫn chứng tiêu biểu, toàn diện, xác đáng để làm rõ vấn đề.	
	1.3 Bài học nhận thức và hành động	1,0
	- Biết nhận thức đúng đắn về lối đi riêng của bản thân trên hành trình hoàn thiện nhân cách. - Nỗ lực hành động, bước đi trên con đường đời bằng tình yêu, lòng đam mê, nhiệt huyết.	
	<i>d. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,5
	<i>e. Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, dùng từ, đặt câu</i>	0,25
2	Bằng những trải nghiệm về văn học anh (chị) hãy chứng minh nhận định về thơ ca của Mai văn Phan.	14.0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Ý kiến khẳng định quá trình lao động nghệ thuật gian khổ, khó nhọc của nhà thơ, của người nghệ sĩ; đồng thời nhấn mạnh tính chất chọn lọc, tinh tế, gợi cảm, độc đáo, phong phú, đa dạng của văn chương.	0.25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp tốt các lí lẽ, dẫn chứng; đánh giá khái quát vấn đề nghị luận:</i>	

2.1	Giải thích	1.5
	- <i>Dẫu theo con đường nào, một nhà thơ phải cúc cung tận tụy đem hết tâm trí dùi mài và lao động chữ: dù lối đi riêng khác nhau, nhà thơ cũng phải chắt lọc ngôn ngữ một cách tỉ mỉ, kĩ càng</i> - <i>Nhà thơ biến ngôn ngữ công cộng thành ngôn ngữ đặc sản độc nhất làm phong phú cho tiếng mẹ như một lão bộc trung thành của ngôn ngữ: nhà thơ biến ngôn ngữ chung cộng đồng thành ngôn ngữ mang nét riêng, độc đáo, làm giàu thêm cho tiếng Việt như một người tận tụy, phu chữ miệt mài.</i> - Ý kiến khẳng định quá trình lao động nghệ thuật gian khổ, khó nhọc của nhà thơ, của người nghệ sĩ; đồng thời nhấn mạnh tính chất chọn lọc, tinh tế, gọt cạo, độc đáo, phong phú, đa dạng của văn chương.	
2.2	Bàn luận	2.5
	- Ngôn ngữ là chất liệu, là phương tiện biểu hiện mang tính đặc trưng của văn học. “Yếu tố đầu tiên của văn học là ngôn ngữ” (Macxim Gorki). - Ngôn ngữ văn học là kết tinh của công phu sáng tạo, chắt lọc, trau chuốt, tỉ mỉ. “Ở đâu có lao động thì ở đó có sáng tạo ra ngôn ngữ. Nhà văn không chỉ học tập ngôn ngữ của nhân dân mà còn là người phát triển ra ngôn ngữ sáng tạo” (Nguyễn Tuân). - Hiện thực cuộc sống, những lát cắt cuộc đời ùa vào trái tim người nghệ sĩ và tràn ra nơi đầu ngọn bút những vần thơ câu chữ. Nhà văn, nhà thơ sử dụng ngôn từ thấm đẫm cảm xúc, lay động trái tim người đọc, bộc bạch những tình cảm đẹp. Lấy một quặng chữ tinh khôi, người nghệ sĩ trải qua quá trình lao động nhọc nhằn, sáng tạo bền bỉ.	
2.3	Chứng minh	7.0
	- <i>Một nhà thơ phải cúc cung tận tụy đem hết tâm trí dùi mài và lao động chữ.</i> + Mỗi nhà thơ là một phu chữ lao động nghệ thuật cật lực, vất vả, cần mẫn, cống hiến miệt mài. + Sự lao động về ngôn từ giúp nhà thơ bộc lộ được cảm xúc mãnh liệt, tư tưởng lớn lao của người nghệ sĩ. - <i>Nhà thơ biến ngôn ngữ công cộng thành ngôn ngữ đặc sản độc nhất.</i> + Nhà thơ tạo ra từ ngôn ngữ chung một “thương hiệu” mang dấu ấn cá nhân. + Nhà thơ “nhặt” tiếng nói hằng ngày thành nét nghĩa mới, tạo nên giá trị thẩm mỹ có mãnh lực làm cảm động lòng người. “Thơ là ngôn ngữ trong chức năng thẩm mỹ của nó” (Jacobson) + Vẻ đẹp của ngôn ngữ tạo nên giá trị nghệ thuật cho tác phẩm; việc sáng tạo ngôn từ biểu hiện phong cách nghệ thuật của người nghệ sĩ. - <i>Ngôn ngữ thơ làm phong phú cho tiếng mẹ như một lão bộc trung thành của ngôn ngữ:</i> + Ngôn ngữ thơ làm giàu cho ngôn ngữ dân tộc.	

	+ Lời trong thơ mang hồn dân tộc, niềm trân trọng tiếng nói dân tộc, tạo sự độc đáo trên nền văn hóa đa sắc đa diện. <i>(HS lựa chọn và phân tích một số tác phẩm văn học để làm rõ các vấn đề trên)</i>	
2.4	Đánh giá chung	2.0
	- Nhận định đúng đắn, sâu sắc, khẳng định yêu cầu, bản chất của sáng tạo nghệ thuật ở phương diện ngôn ngữ. Ngôn ngữ trong tác phẩm văn học cần trau chuốt, tỉ mỉ, mang tính nghệ thuật cao. - Ngôn ngữ hay, trau chuốt cần gắn với nội dung tư tưởng sâu sắc để làm nên giá trị của tác phẩm. “Với thơ, gốc là tình cảm, mầm lá là ngôn ngữ, hoa là âm thanh, quả là ý nghĩa” (Bạch Cư Dị). - Nhận định đặt ra yêu cầu đối với người sáng tác và người đọc: + Người viết cần có sự kết hợp hài hòa giữa sáng tạo ngôn ngữ nghệ thuật với khám phá mới về nội dung. Tác giả cần sống sâu, trở thành phu chữ có trách nhiệm, thể hiện vai trò quan trọng trong việc phát huy những giá trị của ngôn ngữ văn học; chất chịu cái đẹp cuộc đời, kiếm tìm những gì khuất lấp của con người, bày ra trước ánh sáng. + Người đọc cần nâng cao năng lực cảm thụ văn học, cảm nhận đúng đắn, sâu sắc về ngôn từ, giá trị thẩm mỹ trong tác phẩm văn học.	
	<i>d. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	<i>e. Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</i>	0,25
	Tổng điểm	20,0

-----Hết-----